

Số: 25 /2017/QĐST-DS

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 146, 147; Điều 212 và Điều 213, 483 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 117, 122, 123, Điều 500, khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2021/TLST - DS ngày 11 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thanh H, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Tổ X, phường Q, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1944;

Bà Giáp Thị Kim D, sinh năm 1944;

Đều trú tại: Tổ Y, phường P, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thanh H và ông Phạm Văn H, bà Giáp Thị Kim D thỏa thuận hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với 02 thửa đất trồng cây lâu năm gồm: Thửa số 49 diện tích 37,2 m² và thửa số 161 diện tích 89,8 m² thuộc tờ bản đồ số 37 thuộc tổ Y phường P, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên. Bà Phạm Thanh H không còn quyền và nghĩa vụ gì đối với thửa số 49 diện tích 37,2 m² và thửa số 161 diện tích 89,8 m² thuộc tờ bản đồ số 37 thuộc tổ Y phường P, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên nêu trên.

Ông Phạm Văn H, bà Giáp Thị Kim D có trách nhiệm trả bà Phạm Thanh H số tiền 240.000.000đ (Hai trăm bốn mươi triệu đồng), (trong đó gồm 120.000.000đ đã nhận khi chuyển nhượng quyền sử dụng đất và 120.000.000đ tiền bồi thường thiệt hại khi hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất).

Về phương thức thanh toán: Ông H, bà D có trách nhiệm trả bà Phạm Thanh H số tiền 240.000.000đ (Hai trăm bốn mươi triệu đồng) trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày 02/7/2021 đến ngày 02/8/2021. Quá thời hạn trên nếu ông H, bà D không trả thì pH chịu lãi xuất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự là 10%/ năm.

Về án phí: Ông Phạm Văn H bà Giáp Thị Kim D được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm vì ông bà đều là người cao tuổi.

Bà Phạm Thanh H tự nguyện nộp 3.000.000đ (Ba triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả bà Phạm Thanh H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) theo biên lai thu số 0004900 ngày 11/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TANDTTN;
- Chi cục THADSTPTN;
- VKSNDTPTN;
- Các ĐS;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hà